

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VĨNH PHAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VĨNH PHAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3801304478

3. Ngày thành lập: 28/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

973 Phú Riêng Đỏ, Phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0762150882

Fax:

Email: hoangloi887839@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
2.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
3.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Không hoạt động tại trụ sở)	0810
4.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến, bảo quản thủy sản, hải sản và các sản phẩm từ thủy hải sản	1020
5.	Sản xuất sợi	1311
6.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
7.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
10.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
11.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
12.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
16.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
17.	In ấn	1811
18.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030

19.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (trừ sản xuất xếp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn – HCFC 141b)	2220
20.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
21.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
23.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
24.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
25.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
26.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
27.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
28.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
29.	Sản xuất máy luyện kim	2823
30.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
35.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
36.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
46.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
47.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : Đại lý, môi giới (trừ đấu giá tài sản)	4610

48.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn hoa và cây cảnh - Bán buôn cá cảnh, chim cảnh	4620
49.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
50.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thủy sản tươi sống, đông lạnh và chế biến như: cá, động vật thân mềm (mực, bạch tuộc...), động vật giáp xác (tôm, cua...) và các động vật không xương sống khác sống dưới nước.	4632
51.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
52.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
53.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
56.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
57.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua, bán vàng miếng)	4662
58.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
59.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cận, vàng miếng, súng đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí, trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4669
60.	Bán buôn tổng hợp (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cận, vàng miếng, súng đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí, trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4690
61.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
62.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
63.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
64.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
65.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ hoa cây cảnh	4773
66.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thủy sản tươi sống lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thủy sản đông lạnh lưu động hoặc tại chợ.	4781

67.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
68.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
69.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
70.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
71.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
73.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa, cảng hàng không)	5224
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
75.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
76.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
77.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
78.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
79.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
80.	Hoạt động hậu kỳ (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
81.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video (trừ phát sóng, sản xuất phim)	5913
82.	Hoạt động chiếu phim	5914
83.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết : Hoạt động ghi âm.	5920
84.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
85.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ đấu giá tài sản)	6820
86.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
87.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
88.	Quảng cáo	7310
89.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
90.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

91.	Cho thuê xe có động cơ	7710
92.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
93.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết : Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm.	7810(Chính)
94.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước.	7830
95.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
96.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
97.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
98.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
99.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
100.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
101.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ (trừ môi giới kết hôn)	9633
102.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN THỊ CÚC

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 04/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 095190013313

Ngày cấp: 20/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Tiến, Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 973 Phú Riêng Đỏ, Phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ CÚC

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 095190013313

Ngày cấp: 20/08/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp Tân Tiến, Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *973 Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước